

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2009

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ Số: 1563/QĐ-TTg

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 2576

Ngày: 5 tháng 10 năm 09

Kính chuyển:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tại tờ trình số 2944/TTr-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2009; của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại công văn số 3021/BNV-TCBC ngày 15 tháng 9 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Về thành lập và quy định vị trí, chức năng của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

1. Thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) và sáp nhập Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Trà Vinh (được thành lập theo Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ) vào Ban Quản lý.

2. Ban Quản lý là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có tài khoản, con dấu có hình Quốc huy; trụ sở làm việc tại thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; là đầu mối kế hoạch ngân sách của tỉnh Trà Vinh; được cân đối riêng vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương. Kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại:

1. Điều 81 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

2. Các Điều 37 và 38 Nghị số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

3. Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Quản lý

1. Lãnh đạo Ban Quản lý: Ban Quản lý có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban. Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn chức danh do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành; Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Các tổ chức hành chính gồm: văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đại diện Ban Quản lý tại khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

b) Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ phát triển các khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh trong từng giai đoạn cụ thể, Trưởng ban Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định theo thẩm quyền về tổ chức bộ máy của Ban Quản lý.

3. Biên chế:

a) Biên chế hành chính của Ban Quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định trong tổng biên chế hành chính được giao gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban chuyên trách, biên chế của văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

b) Biên chế sự nghiệp của Ban Quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp và cơ chế quản lý biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

4. Trưởng ban Ban Quản lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Trà Vinh.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh và Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (5b). A. 240

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng